

GV: Nguyễn Thị Vân

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ VIII: BÉ CÓ THỂ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GÌ
NHÓM 24- 36 THÁNG TUỔI A2

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 10/04/2026)

I. Mục tiêu

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất		
1.1. Giáo dục phát triển dinh dưỡng và sức khỏe		
1	- MT15: Biết tránh một số vật dụng, một số nơi nguy hiểm(bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở * Hoạt động có chủ đích: - Trẻ nhận biết được những vật dụng nguy hiểm
1.2. Phát triển thể chất		
2	MT 3: Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng /bụng và chân	- Hô hấp : tập hít vào, thở ra. - Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng , lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vịn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên , co duỗi từng chân. * Hoạt động tập thể dục buổi sáng, bài tập phát triển chung
3	- MT 4: Giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp	-Trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi trong đường dích dắc sao cho không chạm vạch 2 bên đường * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : - VĐCB: Đi theo đường dích dắc.

4	- MT 6: Phối hợp, tay chân, cơ thể trong khi bò, trườn để giữ được vật đặt trên lưng.	- Biết nằm sát sàn, phối hợp tay chân nhịp nhàng để trườn qua vật cản. Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : - Trườn qua vật cản - Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng.
5	- MT 7: Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún, bật , tung, ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5m)	- Trẻ biết nhún chân bật bằng 2 bàn chân và tiếp đất bằng 2 bàn chân. * Hoạt động chơi – tập có chủ đích -VĐCB: Bật xa bằng hai chân.
2. Phát triển nhận thức		
6	- MT 17: Sờ, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	Trẻ biết tên , đặc điểm nổi bật, tiếng còi, công dụng của các loại phương tiện giao thông. * Hoạt động chơi tập có chủ đích : - Nhận biết : Xe đạp – xe máy - Nhận biết : Ô tô- tàu hỏa - Nhận biết : Tàu thủy- thuyền buồm. - Nhận biết : Máy bay.
3. Phát triển ngôn ngữ		
7	MT25: Trẻ trả lời các câu hỏi ...xe gì đây? Xe có đặc điểm gì? Tiếng kêu như thế nào?..... Phát âm rõ tiếng	-Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói, ví dụ như: xe gì đây? Xe có đặc bộ phận nào ? kêu như thế nào? Công dụng để làm gì? * Mọi lúc, mọi nơi
8	MT28: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn, có 3-4 tiếng. * Hoạt động chơi tập có chủ đích Dạy trẻ đọc + Xe chữa cháy + Đi chơi phố

9	<p>MT26: Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.</p>	<p>- Trả lời và đặt câu hỏi:” Cái gì?”, “ Làm gì?”, “ Ở đâu?”, “ Thế nào?”, “ Để làm gì?”, “Tại sao?”</p> <p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <p>Kể chuyện:</p> <p>+ Vì sao thỏ cụt đuôi</p> <p>+ Thỏ con sang đường.</p>
<p>4. phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</p>		
10	<p>-MT16: Biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng) và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.</p>	<p>- Nhận biết một số hành động nguy hiểm, vật dụng nguy hiểm và phòng tránh.</p> <p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <p>- Bé chơi an toàn</p>
11	<p>MT42: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.</p>	<p>- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả , hiểu nội dung bài hát và hát đúng giai điệu bài hát , thích vận động theo nhạc</p> <p>* Hoạt động có chủ đích, hoạt động góc</p> <p>- Em tập lái ô tô</p> <p>- Đoàn tàu nhỏ xíu</p> <p>- Em đi qua ngã tư đường phố.</p>
12	<p>MT43: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh(cầm bút di màu vẽ nghêch ngoạc).</p>	<p>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình.</p> <p>- Xem tranh</p> <p>* Hoạt động có chủ đích, hoạt động góc</p> <p>- Dán đèn giao thông.</p> <p>-Tô màu ô tô.</p> <p>- Nặn bánh xe .</p> <p>- Tập xé dải.</p>

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

* **Kiến thức :**

Phát triển vận động:

- Thực hiện được 1 số VĐ cơ bản: Bật xa bằng hai chân, Đi theo đường dích dắc, trườn qua vật cản, bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng.
- Có 1 số tố chất VĐ ban đầu (nhạy nhẹn, khéo léo, thăng bằng cơ thể)
- Có khả năng cử động khéo léo bàn tay, ngón tay

Giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe

- Nhận biết 1 số nơi nguy hiểm không nên gần (như: Bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng nước) khi được nhắc nhở.
- Thích tìm hiểu về một số PTGT quen thuộc.
- Có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu hỏi đơn giản về PTGT quen thuộc
- Nhận biết tên và đặc điểm nổi bật của 1 số PTGT quen thuộc: xe đạp, xe máy, tàu thủy, thuyền buồm, máy bay....
- Nghe hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói về một số PTGT quen thuộc.
- Trả lời và đặt câu hỏi: “Ai đây?”; “Cái gì?”; “Ở đâu?”
- Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (như: leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn ...) khi được nhắc nhở.
- Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt
- Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc về một số PTGT quen thuộc.
- Thích di màu, dán, xếp hình... về một số PTGT quen thuộc.

*** Kỹ năng :**

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý lắng nghe, ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi cùng cô
- Rèn kỹ năng đi vòng tròn và tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô.
- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn.
- Trẻ chú ý nghe cô hát và hát cùng cô, rèn kỹ năng vỗ tay theo nhịp
- Rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô.
- Quan tâm, giúp đỡ và chơi hòa đồng với các bạn
- Trẻ thực hiện một số nề nếp, quy định ở trường, lớp.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng, đồ chơi

- Tranh ảnh, đồ chơi về các loại phương tiện giao thông.
- Đồ chơi xếp hình, lắp ghép, các khối gỗ, khối nhựa, bóng...
- Dụng cụ âm nhạc

- Giấy màu, hồ dán
- Đất nặn, đĩa tạo hình, bảng con, bút sáp màu

b. Đồ dùng của cô

- Trang trí tranh ảnh về chủ đề “ Bé có thể đi khắp nơi bằng phương tiện gì”
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề: Đồ dùng đồ chơi có màu sắc rõ nét: Vòng thẻ đục, cờ hoa, gậy, khối nhựa...
- Tranh ảnh, băng hình, đồ chơi tự làm về các loại phương tiện giao thông
- Tranh minh hoạ thơ, truyện, rối rẹt thể hiện nội dung bài thơ, câu chuyện...
- Vở tạo hình, vở tình cảm kỹ năng xã hội, giấy màu, bút sáp, hồ dán...
- Mũ múa, dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống, phách tre, xoong loan...

c. Trang trí lớp

* Trang trí tranh chủ đề “ Bé có thể đi khắp nơi bằng phương tiện gì” bằng những nguyên vật liệu: Bìa cát tông, giấy du ki, giấy màu, xốp màu, màu nước, chấm tròn, cúc áo, dạ màu để trang trí thành chủ đề nhánh.

- Phương tiện giao thông đường bộ: xe đạp- xe máy
- Phương tiện giao thông đường bộ: Ô tô – tàu hoả
- Phương tiện giao thông đường thuỷ.
- Phương tiện giao thông đường hàng không

* Trang trí các góc chơi.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (16 -20 /03/2026)	Tuần 2 (23- 27 /03/2026)	Tuần 3 (30/03 – 03 /04/2026)	Tuần 4 (06-09 /10/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Phương tiện giao thông đường bộ: xe đạp- xe máy	Phương tiện giao thông đường bộ: Ô tô – tàu hoả	Phương tiện giao thông đường thuỷ.	Phương tiện giao thông đường hàng không	
Đón trẻ Trò chuyện	Đón trẻ vào lớp và trò chuyện với trẻ về chủ đề : - Trong gia đình con có nuôi những con vật gì? nó có đặc điểm gì nào? - Những con vật này sống ở đâu ? - Nuôi những con vật này để làm gì ? - Cho trẻ chơi theo ý thích - Điểm danh.				
TD sáng	<i>Theo tuần</i>				

Hoạt động học	T h ứ 2	Thể dục - VĐCB: Bật xa bằng hai chân. -TC: Ô tô và chim sẻ.	Thể dục - VĐCB: Đi theo đường dích dắc - Lộn cầu vòng	Thể dục VĐCB : Trườn qua vật cản. -Trời nắng trời mưa.	Thể dục VĐCB: Bò trong đường hẹp có mang vật trên lưng.	
	3	Nhận biết Xe đạp, xe máy TC: Nghe tiếng kêu đoán tên phương tiện	Nhận biết Ô tô – tàu hỏa -Tc: Bắt chước tiếng kêu.	Nhận biết : Tàu thủy, thuyền buồm TC: Chọn hình	Nhận biết Máy bay TC: máy bay	
	4	Âm nhạc - DH: Em tập lái ô tô - TCÂN: Hãy lắng nghe	PTTCKN XH Bé chơi an toàn	Âm nhạc - Nghe hát: “Đoàn tàu nhỏ xíu” TT - VĐTN: Em tập lái ô tô	Âm nhạc NH: Em đi qua ngã tư đường phố -VĐTN: Bóng tròn to	
	5	Thơ: “Xe chữa cháy” -TC:Lái ô tô	Kể chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi - TC: Đoàn tàu nhỏ xíu	Thơ : Đi chơi phố	Kể chuyện “Thỏ con sang đường” Tc: Trời mưa	
	6	Tạo hình Dán đèn giao thông	Tạo hình Tô màu ô tô	Tạo hình Nặn bánh xe	Tạo hình Tập xé dải	

Hoạt động ngoài trời	T h ứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa hồng. -TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phân, xé lá. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát. Cây sấu - TCVĐ: Bóng tròn to - CTD: xé lá, xâu lá cây, chơi với đồ chơi ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây hoa giấy - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - CTD: Vẽ phân, xé lá, đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây tùng. - TCVĐ: Trời nắng trời mưa. - CTD: Vẽ phân, xé lá, đồ chơi ngoài trời. 	
	3	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây phượng - TCVĐ: trời nắng trời mưa. - CTD: Chơi vẽ phân, xé lá, đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây Lộc vừng -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ- CTD: Đồ chơi ngoài trời, phân , sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây xoài -TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Đồ chơi ngoài trời, phân , sỏi, lá. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây hoa hồng - TCVĐ: Lộn cầu vòng - CTD: Đồ chơi ngoài trời, phân, lá cây. 	
	4	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây xoài. -TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Đồ chơi ngoài trời, Phân lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây bưởi -Trò chơi vận động: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời, phân, lá 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: cây sấu - TCVĐ: Bóng tròn to - CTD: xé lá, xâu lá cây, chơi với đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây vú sữa - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa. - Chơi tự do: Chơi với thiết bị ngoài trời, xé lá, vẽ phân. 	

	<p>5</p> <ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây sấu - TCVD: Bóng tròn to - CTD: Xé lá, đồ chơi ngoài trời, phân . 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Thời tiết - TCVD: Chim sẻ và ô tô. - CTD: Đồ chơi ngoài trời, phân , sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS : Cây hoa hồng - TCVD: Gieo hạt - Chơi tự do : Đồ chơi ngoài trời, phân, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây phượng - TCVD: Gieo hạt - CTD : phân, đồ chơi ngoài trời, lá cây. 	
	<p>6</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời - TCVD: Trời nắng, trời mưa - CTD: Chơi với ngoài trời, vẽ phân 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát Cây tùng. - TCVD: Chim bay, cò bay. - Chơi theo ý thích: Chơi vẽ phân, chơi với lá, ... 	<ul style="list-style-type: none"> - QS : Thời tiết trong ngày. - TCVD: Trời nắng trời mưa - CTD : Đồ chơi ngoài trời, phân 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Cây hoa bách nhật. - TCVD: Bóng tròn to - CTD : Xé lá, phân, đồ chơi ngoài trời. 	
<p>Hoạt động góc</p>	<p>1.Góc phân vai: Nấu ăn, bế em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Búp bê, gấu bông, đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sĩ <p>2. Góc HDVDV: Xếp đường đi vào bên xe</p> <p>Đồ chơi xếp hình</p> <p>3.Góc nghệ thuật: Tô màu các PTGT, nặn bánh xe, ...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất nặn, bảng, đĩa con, bút sáp màu, tranh chưa tô màu <p>4. Góc vận động: chơi với bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - bóng nhựa (bóng vải) <p>a. Mục tiêu giáo dục:</p> <p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kiến thức về tên gọi, đặc điểm cấu tạo, nơi hoạt động ích lợi của 1 số loại PTGT đường bộ. - Biết thực hành một số thao tác của vai chơi - Trẻ biết cách xếp cạnh, khối gỗ, viên gạch để tạo thành đường đi. - Trẻ biết tên bài thơ ,tác giả bài thơ, bài hát , câu chuyện về chủ đề “Bé có thể đi khắp nơi bằng PTGT gì” 				

- Trẻ biết nặn được một số sản phẩm : bánh xe...
 - Biết cách tô màu PTGT, biết xé giấy thành dải

*** Kỹ Năng:**

- Rèn kỹ năng chơi góc: chơi gia đình, xây dựng , tô màu PTGT, nặn

- Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân

- Biết phối hợp các góc chơi .

*** Thái độ :**

- Trẻ biết cách chơi, chơi đoàn kết với bạn không tranh giành đồ chơi của nhau.

b. Chuẩn bị :

1.Góc phân vai: nấu ăn, bế em.

- Búp bê, gấu bông, đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sĩ

2. Góc HĐVĐV:Xếp đường đi vào bến xe

- Gạch, khối gỗ...cây cối

3.Góc nghệ thuật: Góc nghệ thuật: Tô màu PTGT, nặn bánh xe...

- Đất nặn, bảng, đĩa con, bút sáp màu, tranh chưa tô màu

4. Góc vận động

- Các loại bóng to, nhỏ bằng vải, nhựa

c. Dự kiến chơi:

1.Thoả thuận chơi:

Cô cùng trẻ hát bài “ Em tập lái ô tô”

- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát

- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề PTGT đường bộ cho các con đấy! Các con thích chơi gì nào? (Con thích chơi bác sỹ, xếp đường vào bến xe, thích tô vẽ loại PTGT đường bộ).

- Thế bạn nào chơi ở góc phân vai? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa?. Cô thấy bạn A, B... Cũng thích chơi ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé!

- Các con định chơi gì? (Con chơi nấu ăn, bác sỹ,...)

- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (.....)

Cô nhắc lại tên các góc chơi

	<p>Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các trò chơi ở các góc mà các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!</p> <p>2. Tiến trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác. + Góc HĐVDV: Các bác đang làm gì? Xếp đường đi vào đâu?. + Góc phân vai: (Bác sỹ) Các bác đang làm gì? Bác khám bệnh cho ai! + Góc nghệ thuật: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ. <p>3. Kết thúc chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi đến từng góc chơi, nhận xét tuyên dương trẻ. - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cất vào nơi quy định. 					
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có ý thức vệ sinh rửa mặt, rửa tay trước khi ăn và sau khi ăn xong. - Luyện kỹ năng cần thìa xúc cơm, ăn xong biết bỏ bát vào rổ. - Trẻ có thói quen đi vệ sinh trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy - Luyện tập kỹ năng ngồi bô khi có nhu cầu. 					
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>T h ứ 2</p>	<p>- Trò chơi: Bóng tròn to - Hát “ Lái ô tô”</p>	<p>- Trò chơi : Bắt chước tiếng kêu - Đọc thơ “Con tàu”</p>	<p>- Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ - Cho trẻ xem tranh ảnh về PTGT đường thủy</p>	<p>- Trò chơi: Bóng tròn to - Nghe bài hát “ Anh phi công ơi”</p>	
	<p>3</p>	<p>- Trò chơi: Nu na nu nống - TC tiếng kêu ở đâu.</p>	<p>-Trò chơi: Đoàn tàu nhỏ xíu - Chơi đồ chơi trong lớp.</p>	<p>- Trò chơi: Lộn cầu vòng. - TC: Đoàn tàu nhỏ xíu</p>	<p>- Trò chơi: Đoàn tàu nhỏ xíu - Xếp đường đi ô tô</p>	

4	-Trò chơi: Con bọ dừa - LQ bài thơ : Xe chữa cháy	- Trò chơi: dng dăng dung dẻ - Làm quen với câu chuyện “ Vì sao thỏ cụt đuôi”	- Trò chơi: Dung dăng dung dẻ. - LQ với bài thơ: “Đi chơi phố”	- Trò chơi: PTGT nào biến mất. - LQ với câu chuyện: “Thỏ con sang đường”	
5	-Trò chơi : Chim sẻ và ô tô - Chọn đồ chơi màu xanh, màu đỏ	- Trò chơi: Ô tô về bến. - Vận động bài « Lái ô tô »	-Trò chơi Nu na nu nóng - Chơi đồ chơi trong lớp	- Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu. - Chơi đồ chơi trong lớp .	
6	Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1

Chủ đề nhánh1: Phương tiện giao thông đường bộ: Xe đạp- xe máy

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 20/03/2026)

Thứ hai ngày 16 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi– trò chuyện - điểm danh- TDS.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện :
- + Sáng nay ai đưa con đi học
- + Bố (mẹ) đưa con đi học bằng xe gì ? Xe đạp là PTGT đường gì ?...
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTC (MT7)

- BTPTC: Tập với cờ
- VĐCB: Bật xa bằng hai chân
- TCVD: Ô tô và chim sẻ

a.Mục tiêu giáo dục

***Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài tập, nhớ các bước tập
- Trẻ biết bật xa bằng hai chân và tiếp đất cũng bằng hai chân.

*** Kỹ năng :**

- Rèn kỹ năng nhún bật xa bằng hai chân .
- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

***Thái độ**

- Vui vẻ, hứng thú tham gia luyện tập, không xô đẩy bạn khi luyện tập.

b. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, cờ, vòng lái ô tô, mũ chim, xác xô
- Trẻ trang phục gọn gàng.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
<p>1.Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về chủ đề <p>Kiểm tra sức khỏe trẻ. Cô hỏi trẻ muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần phải làm gì?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1:Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi, chạy các kiểu chân theo cô về đội hình vòng tròn tập thể dục. <p>b.Hoạt động 2.Trọng động.</p> <p>* Bài tập PTC: Tập với cờ</p> <p>-ĐT1: Tay: Vẫy cờ TTCB: 2tay cầm cờ giơ lên cao vẫy vẫy về TTCB.</p> <p>-ĐT: Bụng- lườn: Cúi khom người chống 2 cán cờ xuống đất về TTCB.</p> <p>-ĐT4: Chân TTCB ngồi xỏm chống cán cờ xuống về TTCB</p> <p>Mỗi động tác tập 3 ,4 lần.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đi các kiểu cùng cô</p> <p>Trẻ tập từng động tác theo cô</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p>

<p>Cô NXTD khen trẻ.</p> <p>* VĐCB: Bật xa bằng hai chân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu 2 lần - Lần 1: không phân tích động tác - Lần 2: Kết hợp phân tích động tác: Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ Cbị” cô đứng tự nhiên sát vạch, đầu ngẩng cao, mắt nhìn thẳng về phía trước khi có hiệu lệnh “Bật” thì cô khụy gối 2 tay đưa từ trước ra phía sau, cô bật mạnh về phía trước bằng 2 chân và tiếp đất bằng hai chân rồi cô đi về cuối hàng cô đứng. - Cô mời 1 bạn lên bật, cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ . - Cô cho lần lượt trẻ ở 2 hàng lên tập - Cho tốp 3 trẻ lên đi. Cô NXTD khen trẻ. - Mời 1 trẻ khá lên đi lại 1 lần - Hỏi lại trẻ tên bài tập <p>* TCVD: Chim sẻ và ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Nêu cách chơi, luật chơi. Sau đó cô làm tài xế lái ô tô chạy trên đường, trẻ làm đàn chim đi kiếm ăn, thấy còi ô tô kêu “ Bim, bim” đàn chim liền bay nhanh về tổ. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần cô bao quát trẻ chơi <p>c.Hoạt động 3:Hội tnh</p> <p>Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng tập</p> <p>3.Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Tốp 3 trẻ lên tập</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Đi lại nhẹ nhàng</p>
---	---

3. Chơi hoạt động ngoài trời. Quan sát: Cây hoa hồng

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phân, xé lá.

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

- Trẻ biết được tên gọi cây hoa hồng
- Trẻ biết được đặc điểm và ích lợi của cây hoa hồng

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Có kỹ năng chơi các trò chơi, trả lời được các câu hỏi của cô

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị

- Cây hoa hồng, lá cây, phấn

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết ngày hôm nay ntn? ...</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát cây hoa hồng và hỏi: + Cây gì đây? + Cây hoa hồng có những phần nào? + Thân cây đâu? Trên thân cây có gì đây? + Còn đây là gì? lá có màu gì? + Lá hồng như thế nào ? + Hoa màu gì? Hoa hồng có đẹp không? Cánh hoa hồng như thế nào? + Ngửi hoa con thấy thế nào? + Trồng cây hoa hồng để làm gì? - Giáo dục trẻ không được bứt lá, hoa để đẹp vườn trường. <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Sau đó cô cùng trẻ chơi kết hợp đọc lời “ gieo hạt nhiều quá” - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô khuyến khích động viên trẻ chơi <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do. Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc - Cô cho trẻ chơi, cô quan sát ,động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>Trẻ về góc chơi tự do theo ý thích.</p>

4. - Hoạt động góc.

- Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

*** TC: Bóng tròn to.**

a.Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi

c.Cách chơi: Cô cùng trẻ nắm tay nhau thành quả bóng tròn vừa đi vừa hát “
Bóng tròn to tròn to”.

Đi dẫn ra thành vòng tròn to “ Bóng xì hơi xì hơi”

Đi chụm vào thành quả bóng xì hơi “ Nào bạn ơi tròn nào”

Trẻ đi dẫn ra thành quả bóng tròn to, dậm chân tại chỗ.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ

*** Hát “ Lái ô tô”**

- Cô giới thiệu tên bài hát

- Cô hát cho trẻ nghe 2-3 lần

- Cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần

+ Vệ sinh phòng nhóm

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số:- **Có mặt :**-**Vắng mặt:** - Lý do:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....

.....
.....

.....
.....

Thứ ba, ngày 17 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng:

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do

- Trò chuyện với trẻ về phương tiện giao thông đường bộ

- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ đích: Phát triển nhận thức (MT 17)

NB: Xe đạp, xe máy.

TC: Nghe tiếng kêu đoán tên phương tiện

a. Mục tiêu giáo dục.

*Kiến thức :

- Trẻ biết tên gọi, biết đặc điểm nổi bật, tiếng kêu, công dụng của xe đạp, xe máy.

- Trẻ biết xe đạp, xe máy là PTGT đường bộ.

* Kỹ năng :

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Rèn, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

*Thái độ :

- Trẻ hứng thú học bài

- Trẻ vâng lời người lớn khi tham gia giao thông

b. Chuẩn bị: Xe đạp, xe máy, tiếng kêu của xe đạp, xe máy.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “ Em tập lái ô tô”</p> <p>- Cô con mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Trong bài hát có nhắc đến xe gì ?</p> <p>- Các con được đi xe ô tô bao giờ chưa?</p> <p>- Ngoài ô tô các con còn biết xe nào nữa?</p> <p>- Hôm nay cô con mình cùng nhau tìm hiểu về xe đạp, xe máy nhé.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Trò chuyện, giới thiệu xe đạp xe máy. Gợi ý cho trẻ tìm hiểu:</p> <p>“Trời tối, trời sáng”</p> <p>- Xe gì đây các con?</p> <p>- Xe đạp có màu gì ?</p> <p>- Đây là cái gì ?</p> <p>- Bánh xe hình gì? Xe có mấy bánh?</p> <p>- Chúng mình cùng đếm nào?</p> <p>- Gì đây các con? (Yên xe, tay lái, chỗ ngồi)</p>	<p>Trò chuyện cùng cô và trả lời câu hỏi</p> <p>Trẻ lên chỉ và nói được theo yêu cầu của cô</p>

<p>- Muốn xe đi được thì phải làm gì? (đạp vào bàn đạp của xe)</p> <p>- Tiếng chuông của xe đạp như thế nào?</p> <p>- Xe đạp dùng để làm gì ?</p> <p>- Cô khái quát lại.</p> <p>-Tương tự cô cho trẻ nhận biết xe máy.</p> <p>* So sánh:</p> <p>Các con cho cô biết xe đạp và xe máy có điểm gì giống và khác nhau nào?</p> <p>- Giống nhau : Đều là PTGT đường bộ, đều được dùng để chở người và chở hàng.</p> <p>- Khác nhau:</p> <p>+ Xe đẹp phải dùng sức để đạp</p> <p>+ Xe máy chạy bằng động cơ, chạy bằng xăng.</p> <p>* Khái quát lại: Xe đạp, xe máy tuy có tên gọi, đặc điểm khác nhau nhưng chúng đều hoạt động trên đường bộ nên gọi là phương tiện giao thông đường bộ</p> <p>* Mở rộng : Ngoài xe đạp, xe máy các con còn biết loại xe nào nữa cũng là PTGT đường bộ? còn có ô tô tải, ô tô con, ... cũng là phương tiện giao thông đường bộ nữa đấy các con ạ.</p> <p>b.Hoạt động 2:</p> <p>*Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh</p> <p>- Cô giới lô tô- trẻ nói tên phương tiện</p> <p>- Cô nói tên phương tiện- trẻ giới lô tô.</p> <p>* Trò chơi 2: Nghe tiếng kêu đoán tên phương tiện</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần .</p> <p>- Cô bao quát, quan sát trẻ chơi .</p> <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, nhận xét tuyên dương khen trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ so sánh cùng cô</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

3.Chơi - hoạt động ngoài trời.

- Quan sát : Cây phượng
- TCVD: Trời nắng trời mưa
- Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.

a.Mục tiêu giáo dục:*** Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích, cách chăm sóc cây phượng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị:

Cây phượng, sân chơi, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ làm đoàn tàu đi xuống sân, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ quan sát cây phượng và hỏi: + Cây gì đây? + Cây phượng có những phần nào? + Thân cây đâu? Thân cây màu gì? + Thân cây ntn? + Đây là cái gì? Lá màu gì? + Gọi từng trẻ lên nhận biết các bộ phận của cây. + Trồng cây phượng có tác dụng gì + Chăm sóc và bảo vệ cây ntn?? <p>-Cô NXTD và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây.</p> <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi và cô quy định chuông thổi. Sau đó cô làm thổi mẹ, trẻ làm thổi con vừa đi vừa hát “ Trời nắng về thôi”. - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Cây phượng 3 phần (gốc, thân, cành) Cái lá, màu xanh Từng trẻ trả lời</p> <p>Trồng ở sân trường Làm bóng mát</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p>

<p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>-Cô giới thiệu các góc chơi: phấn</p> <p>Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p>3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>góc chơi theo ý thích</p>
---	------------------------------

4. Chơi - Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

***TC:** Nu na nu nống

a.Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi, rèn phản xạ chạy nhanh.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Cô nói trò nểng rồi chúng mình cùng đi chơi nào ra ngoài sân ngòi duỗi 2 chân, 2 tay đập vào 2 chân đọc lời: “ Nu na nu nống

Sấm động mưa rào

Rủ nhau chạy vào

Chạy mau kéo ướ

Chạy chạy”.

Cô cùng trẻ chơi 3 , 4 lần. Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

* Trò chơi “ Tiếng kêu ở đâu”

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Nêu cách chơi: Trẻ ngồi xung quanh cô, một cô giáo khác đứng ở góc phòng lắc đồ vật phát ra âm thanh (rung chuông, đánh trống, lắc xúc xô, cho điện thoại kêu...), rồi hỏi trẻ đó là tiếng kêu của cái gì, nó được phát ra ở đâu, rồi cho trẻ đi tìm đồ vật ở nơi phát ra âm thanh. Nếu trẻ chưa phát hiện được nơi có đồ vật phát ra âm thanh thì cô làm lại cho trẻ nghe. Khi trẻ tìm được đồ vật, cô khen ngợi trẻ và cho trẻ chơi với đồ chơi đó.

+ Vệ sinh phòng nhóm

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số: vắng:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....
.

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:.....

.....
.....

- Kiến thức và kỹ năng của

trẻ:.....

.....
.....
.....

.....
.

Thứ tư, ngày 18 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện:

+ Con đã được đi chơi phố chưa?

+ Đường phố có những loại xe gì?

+ Ô tô chạy nhanh hay chậm?

- Điểm danh – thể dục sáng .

2.Chơi – Tập có chủ đích: PTTM (MT 42)

Âm nhạc: - DH: “Em tập lái ô tô”

- TCÂN: Hãy lắng nghe

a.Mục tiêu giáo dục.

*** Kiến thức :**

-Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát

- Trẻ thuộc lời bài hát .

*** Kỹ năng :**

- Trẻ hát đúng giai điệu của bài hát “ Em tập lái ô tô”.

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định .

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị.

- Phòng học, nhạc bài hát, vòng lái ô tô.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về chủ đề - Các con có thích đi ô tô không? <p>Cô biết một bài hát rất hay nói về một bạn nhỏ tập lái ô tô đấy . Các con có muốn tập lái ô tô giống bạn nhỏ trong bài hát không? Vậy các con hãy chú ý lắng nghe cô hát trước nhé</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1:DH: Em tập lái ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: giới thiệu tên bài hát, tác giả: Cô vừa hát bài “ Em tập lái ô tô” nhạc và lời Nguyễn Văn Tý - Lần 2: Kết hợp động tác minh họa <p>Giới thiệu nội dung: Bài hát nói bạn nhỏ tập lái ô tô để sau này bạn lớn bạn lái xe đón cô đấy các con ạ.</p> <p>* Dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần - Chia 3 tổ hát - Nhón 3 - 4 trẻ hát - 1,2 Cá nhân hát - Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Cả lớp hát lại một lần <p>=> Cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ</p> <p>b. Hoạt động 2:TCÂN: Hãy lắng nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi - Nêu cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe cô hát</p> <p>Nghe cô giảng nội dung</p> <p>Trẻ hát theo cô</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, nnextd khen trẻ.	
--	--

3. Chơi – hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây xoài

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn.

a. Mục tiêu giáo dục:

* **Kiến thức :**

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm và ích lợi, cách chăm sóc cây xoài

* **Kỹ năng :**

- Phát triển khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ có chủ định

- Trả lời được các câu hỏi của cô

- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi.

* **Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị

- Cây xoài, phấn, lá cây.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết hôm nay NTN? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát</p> <p>- Cho trẻ quan sát cây xoài và hỏi:</p> <p>+ Cây gì đây?</p> <p>+ Cây xoài này có những phần nào?</p> <p>+ Thân cây đâu? Màu gì?</p> <p>+ Sờ thân cây con thấy thế nào?</p> <p>+ Lá xoài đâu?</p> <p>+ Lá xoài như thế nào? Màu gì?</p> <p>+ Trồng xoài để làm gì? Các con đã được ăn xoài chưa?</p> <p>+ Ăn xoài có vị gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ không được bứt lá, đu cây, và nên ăn nhiều xoài tốt cho sức khỏe.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động. “Gieo hạt”</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>

.....
.....
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:.....
.....
.....
.....
.....

Thứ năm, ngày 19 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điểm danh - thể dục sáng

2. Chơi tập có chủ đích: Phát triển ngôn ngữ (MT 25,28)

- Thơ: Xe chữa cháy
- TC: Lái ô tô

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức :**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, hiểu nội dung và thuộc bài thơ
- Trẻ thuộc lời bài thơ.

***Kỹ năng :**

- Rèn khả năng chú ý , ghi nhớ có chủ định
- Trả lời được các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú học bài , biết yêu quý , bảo vệ xe đạp

b. Chuẩn bị.

Phòng học, ghế ngồi, tranh minh họa bài thơ, vòng.

c.Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ôn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng hát bài “ Em tập lái ô tô ” - Cô biết một bài thơ rất hay nói về xe chữa cháy, các con có muốn biết xe chữa cháy trong bài thơ như thế nào không?	Trẻ hát và trò chuyện cùng cô

<p>- Vậy các con hãy chú ý lắng nghe cô đọc bài thơ nhé.</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Đọc cho trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1: Giới thiệu cô vừa đọc bài thơ « Xe chữa cháy » của nhà thơ Phạm Hồ - Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ <p>Giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ xe chữa cháy nói về 1 loại PTGT đó là xe chữa cháy khi nhà nào bốc lửa xe liền dập tắt ngay.</p> <p>Đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa đọc bài thơ gì? + Trong bài thơ có nhắc tới chiếc xe gì? + Xe chữa cháy có màu gì? + Bụng xe chữa cháy có chứa gì nào? + Xe chữa cháy chạy ở đâu? + Khi nhà nào bốc lửa xe chữa cháy làm gì? <p>Cô đọc lại câu thơ “ Nhà nào bốc lửa. Tôi dập liền tay”.</p> <p>Trong bài thơ có từ khó là “ Bốc lửa” . Bốc lửa có nghĩa là lửa bùng cháy nhiều và lớn đấy!</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và cả lớp đọc 2-3 lần - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân - Bao quát, sửa sai cho trẻ - Cả lớp đọc lại một lần - Cô hỏi trẻ lại tên bài thơ vừa được học là gì ? <p>=> Giáo dục trẻ .</p> <p>b.Hoạt động 2 : TC : Lái ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, cách chơi - Cùng trẻ chơi và hát bài : Lái ô tô - Cho trẻ chơi 2- 3 lần <p>3.Kết thúc: Cô củng cố lại bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>Xe chữa cháy</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đọc cùng cô Tổ, nhóm, cá nhân đọc</p> <p>Cả lớp đọc Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe và chơi cùng cô 2- 3 lần</p>
---	---

3.Chơi- hoạt động ngoài trời.

- Quan sát: Cây sấu

- Trò chơi vận động: Bóng tròn to

- Chơi tự do: xé lá, khâu lá cây, chơi với đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức :**

- Trẻ biết tên gọi của cây sấu
- Trẻ nêu được ích lợi và đặc điểm, cách chăm sóc cây sấu

*** Kỹ năng:**

- Rèn khả năng quan sát chú ý , ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Có kỹ năng chơi trò chơi

*** Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt độ
- Biết bảo vệ cây và chăm sóc cây

b. Chuẩn bị:

- Cây sấu
- Lá, dây, đồ chơi ngoài trời.

C .Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ đi dạo, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay NTN?...</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát Cho trẻ quan sát cây sấu và đàm thoại: + Cây gì đây ? + Cây sấu có những phần nào? + Thân cây màu gì? + Sờ thân cây con thấy gì? + Đây là gì? Cành cây ntn? + Trên cành có gì? + Lá sấu màu gì? Lá già có màu gì? + Trồng cây sấu để làm gì? Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ cây</p> <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động “ Bóng tròn to” - Cô giới thiệu tên trò chơi và chơi cùng trẻ. Cô cùng trẻ nắm tay nhau thành vòng tròn và hát bài bóng tròn to. - Cho trẻ chơi 2-3 lần</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi c.Hoạt động 3:Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, xé lá, xâu lá cây. -Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc - Cô cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô khuyến khích ,động viên trẻ chơi 3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, NXTD khen trẻ. 	<p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
---	-------------------------------------

4. Chơi - Hoạt động góc.

Chơi theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

***TC: Chim sẻ và ô tô**

a.Yêu cầu: Phát triển các cơ bắp tay.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Tiến hành: Cô cho 1-2 trẻ làm người lái xe ô tô, các bạn còn lại sẽ làm những chú chim đi kiếm ăn ở lòng đường, khi nghe có tiếng còi ô tô kêu” Bim, bim” thì các chú chim sẽ phải bay nhanh sang 2 bên vỉa hè hoặc về tổ của mình. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

*** Trò chơi : “ Chọn đồ chơi màu xanh, màu đỏ”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Nêu cách chơi: Cô đã chuẩn bị cho mỗi bạn một rổ đồ chơi trong rổ đựng đồ chơi màu xanh và đồ chơi màu đỏ. Khi cô nói đồ chơi màu nào thì trẻ tìm đồ chơi có màu đó giơ lên.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô bao quát khuyến khích, nhận xét trẻ chơi

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:- Có mặt :-Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....

Thứ sáu, ngày 20 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện – điểm danh – thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện về những loại PTGT mà trẻ biết
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ đích: Phát triển thẩm mỹ (MT 43)
Dán đèn giao thông.

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức :**

- Trẻ biết được lợi ích của đèn giao thông.
- Trẻ biết đèn giao thông có 3 màu: xanh, vàng, đỏ.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ có kỹ năng dán đúng thứ tự các đèn màu xanh, vàng, đỏ .
- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Rèn kỹ năng phết hồ và dán.

*** Thái độ:**

- Trẻ biết chấp hành tốt luật giao thông, đi đúng theo đèn tín hiệu giao thông.

b. Chuẩn bị:

- Video ngã tư đường phố có đèn giao thông
- Tranh dán mẫu của cô.
- Các hình tròn (đỏ, vàng, xanh), hồ, giấy... cho cô.
- Một vòng tròn vừa phải (để làm vô lăng).
- Giấy vẽ, giấy màu (hình tròn: Đỏ, vàng, xanh), hồ dán, khăn lau tay... cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: Ổn định và gây hứng thú. Cô và trẻ đọc bài thơ " Đèn giao thông"	Trẻ đọc thơ cùng cô

<p>- Cô và trẻ cùng TC:</p> <p>+ Cùng mình vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Bài thơ nói về cái gì?</p> <p>+ Các con thường thấy cột đèn giao thông ở đâu?</p> <p>+ Các con biết gì về cột đèn giao thông?</p> <p>=> GD trẻ có ý thức chấp hành luật giao thông</p> <p>2. Tổ chức hoạt động.</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>* Khảo sát</p> <p>- Cho trẻ xem video về ngã tư đường phố có đèn giao thông và trò chuyện cùng trẻ</p> <p>* Quan sát mẫu và đàm thoại.</p> <p>+ Cô có bức tranh gì?</p> <p>+ Đèn giao thông có những màu gì?</p> <p>+ Đèn giao thông có dạng hình gì?</p> <p>+ Những chiếc đèn giao thông được cô làm như thế nào?</p> <p>+ Các con thấy cô dán đèn giao thông có đẹp không?</p> <p>+ Các con có muốn dán được đèn giao thông giống cô không?</p> <p>+ Vậy các con hãy quan sát cô dán trước nhé</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ</p> <p>+ Để dán đèn giao thông, trước tiên cô sẽ xếp 3 hình tròn: Đỏ, vàng, xanh theo thứ tự từ trên xuống.</p> <p>+ Sau khi xếp các hình xong, cô sẽ cô phết hồ vào mặt sau của từng hình rồi cô dán theo đúng thứ tự đã xếp</p> <p>+ Dán xong cô miết tay lên giấy cho mịn</p> <p>+ Vậy là cô đã dán xong gì vậy đây các con?</p> <p>+ Các con có thích dán đèn giao thông giống cô không?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Đèn giao thông ạ Đỏ, vàng, xanh</p> <p>Cô dán ạ.</p> <p>Có ạ</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ dán đèn giao thông</p>
---	---

<p>+ Cô đã chuẩn bị vở, hình tròn 3 màu và hồ dán rồi cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ để dán đèn giao thông nào</p> <p>*Trẻ thực hiện .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát đồ dùng cho trẻ - Cho trẻ thực hành kỹ năng phết hồ và dán trên không - Cho trẻ thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ <p>+ Con đang làm gì?</p> <p>+ Con dán đèn màu gì?</p> <p>+ Con dán như thế nào?</p> <p>2.2 :Hoạt động 2: Giải thích, trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ treo tranh - Bức tranh của con dán gì nào? - Chúng mình dán đèn giao thông ntn? <p>(mời 2-3 trẻ nêu cách dán)</p> <p>2.3: Hoạt động 3: Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi dán bức tranh về đèn giao thông con cảm thấy như thế nào? - Con định làm gì với bức tranh dán đèn giao thông của mình nào? <p>3.Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, tuyên dương khen ngợi trẻ - Cho trẻ hát và vận động bài em tập lái ô tô - Chuyển hoạt động 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ hát và vận động</p>
---	---

3.Chơi hoạt động ngoài trời.

- Quan sát: Bầu trời

- Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

Trẻ biết và nêu được một vài đặc điểm của bầu trời tại thời điểm quan sát

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ

- Biết chơi các trò chơi.

* Thái độ :

- Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết

b. Chuẩn bị

- Phấn, đồ chơi ngoài trời...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức: Cô cho trẻ dạo quanh sân trường, hướng trẻ quan sát và nêu đặc điểm nổi bật của bầu trời</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát: Bầu trời</p> <p>- Các con thấy bầu trời hôm nay có màu gì? - Trên bầu trời có gì? - Những đám mây màu gì? - Trời hôm nay nắng hay râm? - Hôm nay các con thấy lạnh hay ấm áp? => Cô chính xác lại, giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động.</p> <p>- Cô giới thiệu tên TC và tổ chức cho trẻ chơi: Cô quy định chuồng thỏ, cô đội mũ thỏ mẹ, trẻ đội mũ thỏ con đi tắm nắng thấy trời mưa liền chạy nhanh về chuồng vừa đi vừa hát “ Trời nắng ... về thôi” - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi</p> <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá. Vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi , đồ chơi từng góc và cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô khuyến khích, động viên trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ đi dạo, quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>

4. Chơi - Hoạt động góc:

Chơi theo KH tuần

- Nêu gương bé ngoan cuối tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề nhánh

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:- Có mặt :-Vắng mặt: Lý do:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH TUẦN II

Nhánh 2: Phương tiện giao thông đường bộ: Ô tô- tàu hoả

(Thời gian thực hiện: từ ngày 23/03 - 27/03/2026)

Thứ hai, ngày 23 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ vào lớp – chơi - trò chuyện - điểm danh- TDS.

- Trò chuyện về các PTGT đường bộ...
- Bé hãy kể về các PTGT đường bộ mà bé biết
- Hằng ngày bố mẹ đưa con đi học bằng phương tiện gì?
- Chơi theo ý thích.
- Điểm danh – TDS.

2.Chơi – tập có chủ định:

Phát triển thể chất

- BTPTC:Ồ sao bé không lắc
- VĐCB: Đi theo đường đích dắc (MT4)

- TCVD: Lộn cầu vòng.

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức :**

- Trẻ nhớ tên bài tập, nhớ các bước tập, tập được các động tác trong bài tập thể dục cùng cô.
- Trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể khi đi theo đường dích dắc.

*** Kỹ năng :**

- Rèn khả năng định hướng trong không gian.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.
- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi trong
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động , chơi đoàn kết cùng bạn bè.

b. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, đường dích dắc vạch chuẩn, xác xô.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1:Ôn định tổ chức: Hàng ngày ai đưa các con đi học ? Các con được ông bà bố mẹ đưa đi học bằng phương tiện giao thông gì ? Các con hãy kể tên các loại phương tiện giao thông đường bộ cho cô và các bạn cùng nghe nào ? Cô trò chuyện , kiểm tra sức khỏe, hỏi trẻ muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần phải làm gì?</p> <p>2:Tổ chức a:Hoạt động 1:Khởi động: Cô cho trẻ đi chậm -đi nhanh-chạy chậm - chạy nhanh – chạy chậm - đi thường - dừng lại đứng thành vòng tròn tập BTPTC: bHoạt động 2:Trọng động: *BTPTC : Tập bài : ‘ồ sao bé không lắc’ - Cô giới thiệu bài tập - ĐT 1: TTCB, Đưa 2 tay ra trước nắm lấy cái tai, lắc lư cái đầu. Ô sao bé không lắc.</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Xếp hàng đi theo hiệu lệnh của cô</p> <p>Trẻ tập từng động tác cùng cô</p>

<p>- ĐT 2: TTCB: Đưa tay ra trước nắm lấy cái eo, lắc lư cái mình.Ồ sao bé không lắc.</p> <p>- ĐT 3:TTCB: Đưa 2 tay ra trước nắm lấy cái chân, lắc lư cái đùi.Ồ sao bé không lắc.</p> <p>- ĐT 4: Chân .2 tay giơ lên cao hát là lá la la.</p>	<p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p>
<p>Cô NXTD khen trẻ.</p> <p>- Tập đúng từng động tác cho trẻ quan sát.</p> <p>- Bao quát và động viên trẻ.</p> <p>*VĐCB : Đi theo đường đích dắc.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài tập</p> <p>- Cô làm mẫu 2 lần:</p> <p>+ Lần 1 : Không phân tích động tác.</p> <p>+ lần 2 phân tích động tác: Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ Chuẩn bị” cô đứng tự nhiên đầu ngẩng cao, mắt nhìn thẳng về phía trước, khi có hiệu lệnh “đi” Cô phối hợp tay chân nhịp nhàng đi trong đường đích dắc sao cho không chạm vào vạch hai bên đường , đi đến đích rồi cô đi về cuối hàng cô đứng.</p> <p>- Day trẻ tập.</p> <p>+ Gọi 1 trẻ khá lên thực hiện. cho trẻ nhận xét, cô nhận xét bạn tập.</p> <p>- Lần lượt cho trẻ ở hai hàng lên thực hiện.</p> <p>- Cho tổp 3-4 trẻ thực hiện</p> <p>- Chia lớp thành 2 tổ</p> <p>- Cô hỏi lại tên bài tập</p> <p>Mời1 trẻ thực hiện củng cố bài.</p> <p>Cô NXTD khen trẻ.</p>	<p>Quan sát cô làm mẫu.</p> <p>Nghe cô phân tích động tác</p> <p>1 trẻ lên thực hiện</p> <p>Lần lượt từng tổp lên thực hiện</p> <p>Tổp 3-4 trẻ lên thực hiện.</p> <p>Trẻ thực hiện theo tổ</p> <p>Trẻ thực hiện cá nhân</p>

<p>*TCVĐ : Lộn cầu vòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu tên trò chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. - Bao quát và chơi cùng trẻ. <p>c:Hoạt động3: Hồi tĩnh:</p> <p>Cùng cô nhẹ nhàng đi dạo quanh sân tập</p> <p>3:kết thúc:</p> <p>Cô cùng trẻ hát “ Trời nắng trời mưa” đi ra ngoài</p>	<p>Tham gia trò chơi.</p> <p>Trẻ đi dạo nhẹ nhàng</p> <p>Hát cùng cô</p>
---	--

3.Chơi hoạt động ngoài trời. - Quan sát: Cây sấu

- Trò chơi vận động: Bóng tròn to
- Chơi tự do: xé lá, khâu lá cây, chơi với đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục

* Kiến thức :

- Trẻ biết tên gọi cây sấu.
- Trẻ nêu được ích lợi và đặc điểm, cách chăm sóc cây sấu

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Biết cách chơi trò chơi

* Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
- Biết bảo vệ cây và chăm sóc cây

b. Chuẩn bị:

- Cây sấu
- Lá, dây, đồ chơi ngoài trời.

c.Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ đi dạo, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay NTN?...</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát</p> <p>Cho trẻ quan sát cây sấu và đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây gì đây ? + Cây sấu này như thế nào? + Thân cây màu gì? 	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Sờ thân cây con thấy gì? + Đây là gì? Cành cây ntn? + Trên cành có gì? + Lá sấu màu gì? Lá già có màu gì? + Trồng cây sấu để làm gì? <p>Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ cây</p> <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi và chơi cùng trẻ. Cô cùng trẻ nắm tay nhau thành vòng tròn và hát bài bóng tròn to. - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi <p>c.Hoạt động 3:Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, xé lá, xâu lá cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc - Cô cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô khuyến khích ,động viên trẻ chơi <p>3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi - Hoạt động góc.

(Theo kế hoạch tuần)

5. Chơi – tập buổi chiều:

* TC: Bắt chước tiếng kêu

a. Mục đích yêu cầu: Biết cách chơi, biết bắt chước tiếng kêu của các loại phương tiện giao thông, chơi đoàn kết cùng bạn.

b. Chuẩn bị: Sân chơi.

c. Cách chơi:

- Khi cô bắt chước tiếng kêu của phương tiện giao thông gì thì trẻ nói tên phương tiện giao thông đó sau đó cô nói tên phương tiện trẻ bắt chước tiếng kêu.

- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

* Đọc bài thơ “ Con tàu”

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.

- Cô đọc cho trẻ nghe 2-3 lần

- Cho trẻ đọc bài thơ cùng cô

Cô bao quát, quan sát, khuyến khích trẻ đọc cùng cô.

+ Vệ sinh phòng nhóm

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:- Có mặt :

.....

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 24 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.:

- Đón trẻ vào lớp, xem tranh ảnh về PTGT đường bộ.
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh – TDS.

2.Chơi – tập có chủ định: **Phát triển nhận thức (MT 17)**

- Nhận biết : Ô tô – tàu hỏa

a. Mục tiêu giáo dục.

* Kiến thức :

- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm, công dụng, kiếng còi, nơi hoạt động của ô tô – tàu hỏa.

* Kỹ năng :

- Trẻ mạnh dạn trả lời câu hỏi to, rõ ràng.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị.

- Tranh vẽ ô tô, tàu hỏa ,tranh lô tô một số PTGT

c.Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Đi tàu hỏa ”cùng cô. - Các con vừa hát bài gì? - Tàu hỏa là phương tiện giao thông đường gì ? - Hôm nay cô con mình cùng nhau trò chuyện, tìm hiểu về một số PTGT nhé. <p>2. Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Nhận biết: Ô tô – tàu hỏa</p> <p>* Nhận biết ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa xe ô tô khách ra cho trẻ quan sát và hỏi trẻ - Cô có xe gì đây ? - Cô cho trẻ đọc 1-2 lần (xe ô tô khách) - Xe ô tô khách có những bộ phận nào ? (Hỏi và cho trẻ trả lời từng bộ phận của ô tô như : đầu, đèn, thân, bánh,...) - Tiếng còi của xe ô tô khách ntn? - Xe ô tô khách được gọi là phương tiện giao thông đường gì ? - Xe ô tô khách có ích lợi gì ? => Cô khái quát: Đây là ô tô khách, ô tô khách có đầu xe, đèn xe, thân xe, bánh xe..xe kêu bip bip bip, xe đi ở đường bộ nên gọi là phương tiện giao thông đường bộ, ô tô khách chở được nhiều người và nhiều hàng hóa đi từ nơi này đến nơi khác .Ngoài ô tô khách còn rất nhiều loại ô tô khác nữa chạy trên đường bộ như xe ô tô con , xe ô tô tải , xe buýt <p>* Nhận biết tàu hỏa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục cô giả làm tiếng còi của tàu hỏa cho trẻ đoán - Đố lớp mình đó là gì ? - Cô đưa tàu hỏa (Đc) cho lớp quan sát 	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Ô tô</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Đường bộ</p> <p>Trở người , chở hàng</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ đoán</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Cô gọi 3-4 trẻ trả lời</p> <p>- Lốp đọc lại 1-2 lần (tàu hỏa)</p> <p>- Tàu hỏa có những đặc điểm gì ?</p> <p>- Tàu hỏa chạy ở đâu ?</p> <p>-Tiếng còi tàu hỏa kêu như thế nào ?</p> <p>- Tàu hỏa được gọi là phương tiện gì ?</p> <p>-Tàu hỏa dùng để làm gì ?</p> <p>=> Cô khái quát lại : tàu hỏa là phương tiện giao thông chạy trên đường sắt , người ta còn gọi là xe lửa nữa, tàu hoả có nhiều toa tàu nối với nhau, tàu hỏa chở được nhiều người và nhiều hàng hóa .</p> <p>* So sánh ô tô và tàu hỏa:</p> <p>Giống nhau: Đều dùng để chở người và trở hàng</p> <p>Khác nhau:</p> <p>Tên gọi , đặc điểm, tiếng còi, nơi hoạt động.</p> <p>* Mở rộng</p> <p>=> Giáo dục trẻ : Khi tham gia giao thông phải ngồi ngoan và chấp hành đúng luật lệ giao thông.</p> <p>b. Hoạt động 2: Luyện tập</p> <p>* TC1: Trò chơi chọn tranh lô tô.</p> <p>Cô chuẩn bị rổ đựng tranh lô tô các PTG chúng mình cùng chơi với cô nhé!</p> <p>- Cô nói tên phương tiện – Trẻ giờ hình ảnh PT</p> <p>- Cô giờ phương tiện – Trẻ nói tên</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi</p> <p>* TC2: Thi xem đội nào nhanh</p> <p>Cách chơi như thế này : Ở phía trên cô có hai tấm bảng và rất nhiều tranh phương tiện giao thông . nhiệm vụ thành viên của hai đội sẽ lên chọn tranh ô tô, tàu hỏa gắn lên bảng .thời gian sẽ được tính trong vòng một bài hát nếu đội nào gắn được nhiều tranh thì đội đó thắng cuộc .</p> <p>- Lốp chơi 2-3 lần</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trở người, trở hàng</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chọn tranh giờ lên.</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

3.Kết thúc Cô cùng trẻ hát: Em tập lái ô tô.	Trẻ hát cùng cô
--	-----------------

3.Chơi hoạt động ngoài trời. Quan sát: Cây Lộc vừng

Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phân

a.Mục tiêu giáo dục.

* kiến thức :

- Trẻ biết được tên gọi của cây lộc vừng
- Trẻ biết được đặc điểm và ích lợi của cây lộc vừng

* kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ
- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Có kỹ năng chơi những trò chơi.

* thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị

- Cây lộc vừng, phân, lá cây...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức : Cô cho trẻ đi dạo trò chuyện về thời tiết và hỏi trẻ thời tiết ngày hôm nay NTN ?...</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>a.Hoạt động 1 : Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đứng quan sát cây lộc vừng và hỏi : + Đây là cây gì ? + Cây có những phần nào ? + Thân cây màu gì ? + Thân cây ntn ? (cho trẻ sờ) + Đây là gì các con ? + Lá cây đâu? Lá NTN ? Có màu gì ? + Trồng cây lộc vừng có ích lợi gì ? <p>Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây trồng</p> <p>b. Hoạt động 2 :Trò chơi vận động : Dung dăng dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu tên trò chơi và chơi cùng trẻ - Cho trẻ chơi 2-3 lần 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>

<p>- Cô quan sát ,động viên trẻ</p> <p>Hoạt động 3 :.Chơi tự do.Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.</p> <p>-Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc</p> <p>- Cho trẻ về góc chơi theo ý thích</p> <p>- Cô khuyến khích ,động viên trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc : Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
---	-------------------------------------

4. Chơi - Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

* TC : Đoàn tàu nhỏ xíu.

a.Yêu cầu: Phát triển các cơ bắp, rèn thính giác, phản xạ nhanh theo hiệu lệnh.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Tiến hành:

- Cô cho trẻ xếp hàng làm đoàn tàu vừa đi vừa hát theo giai điệu bài hát “ Đoàn tàu nhỏ xíu” Sau đó cô cho trẻ đi theo hiệu lệnh của cô: Đi thường, chạy chậm, chạy nhanh , chạy chậm, đi thường.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

* Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp

- Trò chuyện với trẻ về các góc chơi và đồ chơi của từng góc

- Cho trẻ chơi => Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:- Có mặt :-Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....
Thứ tư, ngày 25 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện:
- + Con đã được đi chơi công viên chưa? Ở công viên có những gì?
- + Con đã được đi chơi thuyền chưa? ...
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh - thể dục sáng .

2. Chơi – tập có chủ định: PTCKNXH&TM

Bé chơi an toàn (MT 15,16)

NDTH: Chơi trò chơi “ đoàn tàu nhỏ xíu”

a. Mục tiêu giáo dục.

* Kiến thức :

-Trẻ biết những nơi nguy hiểm không nên chơi (gần ao hồ, nghịch dao) chơi những nơi an toàn (chơi trong nhà, xếp đồ chơi)

* Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trả lời được các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc

* Thái độ :

- Trẻ biết chơi những nơi an toàn và tránh xa những nơi nguy hiểm

b. Chuẩn bị.

- tranh ảnh, bút màu, vở của trẻ

c. Tiến hành :

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Ôn định, tổ chức : Cô trò chuyện với trẻ - Các con có được bố mẹ cho đi khu vui chơi không - Khi đi chơi các con có thích không	Trẻ trò chuyện cùng cô Trẻ trả lời
2. Tổ chức : Hôm nay cô con mình cùng nhau nhận biết đồ chơi và chỗ chơi an toàn , nguy hiểm nhé: - Các con xem cô có bức tranh vẽ gì đây ?	Bạn trai

<ul style="list-style-type: none"> - Bạn trai đang chơi gì nào ? - Bạn chơi đá bóng ở đâu? - Bạn chơi gần ao có nguy hiểm không? - Chơi gần ao có thể bị làm sao? - Vậy chơi gần ao có an toàn không? - Cô còn có bức tranh vẽ gì nữa đây? - Bạn trong bức tranh là bạn gái hay bạn trai? - Bạn gái trong bức tranh đang làm gì - Bạn chơi nhảy dây ở đâu? - Vậy chơi ở trong sân nhà có nguy hiểm không? + Cô giáo dạy trẻ, cho trẻ tô màu bức tranh vẽ bạn biết chơi ở nơi an toàn không gây nguy hiểm . - Tương tự với bức tranh bạn gái nghịch dao và bạn trai ngồi chơi lắp ghép . + Gd trẻ và cho trẻ tô màu bạn trai chơi với đồ chơi an toàn . - Cô bao quát , khuyến khích và giúp đỡ trẻ tô. <p>3.Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học , tuyên dương khen ngợi trẻ - Cho trẻ chơi trò chơi “ đoàn tàu nhỏ xíu” 	<p>Bạn chơi đá bóng ạ Bạn chơi ở gần ao Có ạ Bị ngã xuống ao ạ Không ạ</p> <p>Bạn gái Bạn chơi nhảy dây ở trong vườn không ạ</p> <p>Trẻ tô màu</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây bưởi

Trò chơi vận động: Bóng tròn to

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, xé lá

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

- Trẻ biết tên gọi của cây bưởi
- Trẻ biết được đặc điểm và ích lợi của cây bưởi

* kỹ năng :

- Phát triển khả năng quan sát , chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ
- Có kỹ năng chơi các trò chơi.

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
- Biết chăm sóc và bảo vệ cây

b.Chuẩn bị

- Cây bưởi, phấn, lá cây

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức: Cô cho trẻ xuống sân đi dạo và hỏi trẻ thời tiết ngày hôm nay NTN?...</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a, Hoạt động 1: Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát cây bưởi và hỏi: + Cây gì đây? + Cây bưởi có những phần nào? + Thân cây đâu? Màu gì? + Sờ thân cây con thấy gì? + Cành bưởi đâu nào? + Lá bưởi màu gì? Lá bưởi như thế nào? + Trồng cây bưởi để làm gì? + Các con đã được ăn quả bưởi chưa? + Quả bưởi có vị gì nào các con? <p>- Giáo dục trẻ không được bứt lá, bẻ cành để cây có nhiều bóng mát cho chúng mình vui chơi và cho nhiều quả ngọt .</p> <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi và chơi cùng trẻ. Cô cùng trẻ nắm tay nhau thành vòng tròn và cùng hát bài Bóng tròn to. - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi <p>c. Hoạt động 3. Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu các góc chơi, đồ chơi từng góc chơi và cho trẻ về góc chơi, cô quan sát ,động viên trẻ. 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>

4. Chơi - Hoạt động góc.

(Theo kế hoạch tuần)

5. Chơi – tập buổi chiều:

* TC: Dung dăng dung dẻ

a. Yêu cầu: Trẻ biết chuyển từ động tác đi sang động tác ngồi.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Cách chơi: Hai tay cô dắt 2 cháu đi quanh phòng vừa đi vừa đọc: “ Dung dăng dung dẻ Xì xà xì xụp”. Đến chỗ “ Xì xụp” cô và trẻ cùng ngồi xuống.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

* Cô cho trẻ làm quen với câu chuyện “ Vì sao thỏ cụt đuôi”

- Cô giới thiệu tên câu chuyện
- Cô kể cho trẻ nghe 2-3 lần
- Đàm thoại cùng trẻ về nội dung câu chuyện.

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:- Có mặt :-Vắng mặt: - Lý do:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm, ngày 26 tháng 03 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện- điểm danh- thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và trò chuyện:

+ Con đã được đi chơi phố chưa?

+ Đường phố có những loại xe gì?

+ Ô tô chạy nhanh hay chậm?

- Điểm danh - thể dục sáng .

2.Chơi – tập có chủ định : Phát triển ngôn ngữ (MT 26)

- Kể chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức :

<p>Trích dẫn “Một hôm...mình đứng ngắm hoa cũng được”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thỏ đã chạy qua đường và chuyện gì đã xảy ra? - Khi thấy Thỏ qua đường ô tô phanh thế nào? <p>Trích dẫn “Thỏ nghĩ: “bãi cỏ rộng thế tha hồ mà chạy nhảy, nếu có gì nguy hiểm thì mình chạy nhanh là được...lên đút rời ra”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đuôi của Thỏ đã bị làm sao? - Nhím đã động viên Thỏ thế nào? <p>Trích dẫn “Thấy Thỏ....Tớ đồng ý”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn Thỏ có ngoan không? - Qua câu chuyện chúng mình học tập Thỏ hay Nhím? - Khi ra đường chúng mình phải làm sao? <p>Giáo dục trẻ: Trong cuộc sống hàng ngày các con phải biết giúp đỡ mọi người khi họ gặp khó khăn giống như bạn Nhím. Khi đi ra đường phải có người lớn dắt mới được đi, Và phải biết nghe lời mọi người không nghịch ngợm, ham chơi, chấp hành luật lệ giao thông khi đi ra đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lần 3: kết hợp diễn rồi tay. <p>3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTd khen trẻ.</p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	--

3.Chơi - hoạt động ngoài trời

Quan sát : Thời tiết trong ngày

TCVĐ : Chim sẻ và ô tô

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, xé lá.

a.Mục tiêu giáo dục.

*Kiến thức:

- Trẻ biết được thời tiết trong ngày tại thời điểm quan sát.

* Kỹ năng:

- Trẻ chú ý quan sát, mạnh dạn trả lời các câu hỏi của cô

- Trẻ Chơi trò chơi đúng luật

* thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

- Trẻ chơi hứng thú , đoàn kết

b. Chuẩn bị:

-Sân để trẻ quan sát, hột hạt, lá phấn

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1:Quan sát Cho trẻ đứng tự do và thoải mái quan sát bầu trời. +Đàm thoại: + Các con hãy quan sát và cho cô biết + Hôm nay thời tiết như thế nào? + Trời nắng hay trời mưa? + Trên trời có gì? Gió thổi, mây bay? - Bao quát, gợi ý cho trẻ trả lời - Giáo dục trẻ ăn mặc hợp thời tiết</p> <p>2.Hoạt động 2:Trò chơi vận động “ Chim sẻ và ô tô” -Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách, luật chơi và chơi cùng trẻ - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô khuyến khích động viên trẻ chơi</p> <p>3.Hoạt động 3:Chơi tự do Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây. - Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc -Cho trẻ chơi,cô quan sát ,động viên trẻ.</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát và trả lời câu hỏi của cô Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ tham gia chơi tốt trò chơi</p> <p>Tự chơi theo ý thích</p>

4. Chơi - Hoạt động góc.

Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

*TC: Ô tô về bến

a.Yêu cầu:Trẻ biết cách chơi, rèn phản xạ chạy nhanh.

b.Chuẩn bị: Sân chơi.

c.Cách chơi: Cô giáo sẽ chuẩn bị khoảng từ 4 đến 5 lá cờ có nhiều màu sắc khác nhau. Chia sân chơi ra làm 4 – 5 chỗ tương ứng với những màu b.của lá cờ.

- Cô giáo sẽ bắt đầu phát cho trẻ một lá cờ hoặc giấy màu có cùng màu với màu của cô giáo.

- Bé sẽ làm ô tô với nhiều màu sắc khác nhau.

- Cô giáo sẽ hô: “Ôtô chuẩn bị về bến” thì lúc này cô giáo đưa hiệu lệnh màu cờ thì ô tô màu đó sẽ được vào bến.

- Cô giáo cho các bé chạy tự do trong phòng, vừa chạy các bé sẽ vừa cho tay ra trước ngực như đang lái ô tô, vừa đi vừa nói: “Bim, bim, bim...”

- Cứ khoảng tầm 30 giây, cô giáo sẽ ra hiệu lệnh một lần. Khi cô giáo giơ cờ màu nào thì ô tô của các bé có màu đó chạy về bến. Những ô tô khác vẫn sẽ tiếp tục chạy nhưng sẽ chạy chậm lại. Bé nào đi nhầm bến không phải của mình sẽ phải ra ngoài mỗi một lần chơi.
- Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

* Vận động bài “ Tập lái ô tô”

- Cô giới thiệu tên bài hát
- Cô hát và vận động cho trẻ xem
- Cho cả lớp hát và vận động cùng cô
- Cô bao quát, khuyến khích trẻ vận động
 - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
 - Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số:- Có mặt :-Vắng mặt: - Lý do:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 27 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ - chơi - trò chuyện - điểm danh - thể dục sáng

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do trong lớp
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT 43)

Tạo hình: Tô màu ô tô

a.Mục tiêu giáo dục.

* Kiến thức :

- Trẻ biết cách cầm bút, tô màu theo hướng dẫn của cô
- Nhận biết được màu và gọi tên, đặc điểm của ô tô

* Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng cầm bút , kỹ năng tô màu
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ

* Thái độ :

GD trẻ biết yêu quý và giữ gìn sản phẩm

b. Chuẩn bị.

- Bàn ghế, bút sáp, sách tạo hình, tranh mẫu của cô, tranh để cô hướng dẫn, video

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định – gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng đọc thơ “ Đền giao thông”. - Hỏi trẻ: + Các con biết những loại PTGT nào? Kể một số PTGT đường bộ? + Con biết những loại ô tô nào? <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>* Khảo sát</p> <p>Cho trẻ xem video về các loại ô tô đang tham gia giao thông và trò chuyện cùng trẻ. (Ô tô màu trắng, màu đen, màu đỏ)</p> <p>* Quan sát đàm thoại mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô có bức tranh vẽ gì đây? + Ô tô có màu gì các con? + kính của ô tô cô tô màu gì? + Bánh ô tô có dạng hình gì? + Bánh ô tô màu gì? ⇒ Cô khái quát lại bức tranh + Các con thấy bức tranh của cô có đẹp không? + Các con có muốn tô màu chiếc ô tô đẹp như của cô không? + các con hãy chú ý quan sát cô tô trước nhé. 	<p>Trẻ đọc thơ cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát video và trả lời câu hỏi của cô.</p> <p>Cùng cô quan sát tranh mẫu</p> <p>Chú ý xem các đồ dùng</p>

<p>- Giới thiệu đồ dùng học liệu</p> <p>* Cô tô mẫu</p> <p>Cô tô mẫu cho trẻ xem, vừa tô vừa nói cho trẻ nghe cách cầm bút, tư thế ngồi học, cách tô màu cho đẹp...</p> <p>- Phát đồ dùng cho trẻ thực hiện</p> <p>- Cho trẻ cầm bút di màu trên không</p> <p>* Trẻ thực hành sáng tạo:</p> <p>- Cho trẻ tô màu ô tô trong vở tạo hình</p> <p>- Bao quát. gợi ý hướng dẫn trẻ chưa biết cách tô</p> <p>+ Con đang tô màu cái gì?</p> <p>+ Con tô ô tô màu gì?</p> <p>+ Con tô như thế nào?</p> <p>- Động viên khuyến khích trẻ thực hiện</p> <p>2.2: Hoạt động 2- Giải thích : Trưng bày sản phẩm</p> <p>- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, gọi 2-3 trẻ nhận xét</p> <p>+ Bức tranh con tô màu cái gì?</p> <p>+ Con tô chiếc ô tô màu gì?</p> <p>+ Con tô như thế nào?</p> <p>2.3 Hoạt động 3: Củng cố</p> <p>+ Khi tô màu ô tô con cảm thấy ntn?</p> <p>+ Con định làm gì với bức tranh ô tô màu ô tô này?</p> <p>3.Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét những sản phẩm nổi bật, tuyên dương, khen ngợi trẻ.</p> <p>- Cho trẻ làm các chú lái xe đi ra ngoài</p>	<p>Quan sát cô tô mẫu và hướng dẫn cách tô, cầm bút...</p> <p>Trẻ nhận đồ dùng</p> <p>Trẻ tô màu trên không</p> <p>Trẻ tô màu theo gợi ý của cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Vui ạ</p> <p>Tặng cô, tặng bố, mẹ</p> <p>Cùng cô nhận xét sản phẩm</p> <p>Làm các chú lái xe đi ra ngoài</p>
---	--

3.Chơi hoạt động ngoài trời. Quan sát: Cây tùng

Trò chơi vận động: Chim bay, cò bay

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phân.

a.Mục tiêu giáo dục.

*** kiến thức :**

- Trẻ biết được tên gọi của cây tùng
- Trẻ biết được đặc điểm và ích lợi của cây tùng

*** kỹ năng:**

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.
- Có kỹ năng chơi những trò chơi.

*** thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị

- Cây tùng, phân, lá cây...

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức : Cô cho trẻ đi dạo trò chuyện về thời tiết và hỏi trẻ thời tiết ngày hôm nay NTN ?...</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>2.Tổ chức : a.Hoạt động 1 : Quan sát - Cho trẻ đứng quan sát cây tùng và hỏi : + Đây là cây gì ? + Cây tùng có những phần nào ? + Thân cây tùng ntn ? Màu gì ? + Lá cây đâu? Lá NTN ? Có màu gì ? + Trồng cây tùng ở đâu ? Để làm gì ? Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây trồng</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>b. Hoạt động 2 :Trò chơi vận động : Chim bay, cò bay - Cô giới thiệu tên trò chơi và chơi cùng trẻ - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô quan sát ,động viên trẻ</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>cHoạt động 3 :.Chơi tự do.Đồ chơi ngoài trời, phân, lá cây. -Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô khuyến khích ,động viên trẻ chơi</p>	<p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
<p>3. Kết thúc : Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	

4. Chơi - Hoạt động góc.

Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

- Cho trẻ biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề
- Nêu gương bé ngoan cuối tuần
- + Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số :.....

Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.

Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

...

Kiến thức, kỹ của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT

Đã xem kế hoạch kể từ ngày 16/3/2026 đến 27/03/2026

Ngày 06/03/2026